

KẾ HOẠCH DỰ TRỮ HÀNG HÓA PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2025

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /4/2025 của UBND huyện Sơn Tây)

TT	Tên doanh nghiệp/Địa chỉ dự trữ	Mặt hàng lương thực, thực phẩm					Nhiên liệu			Vật liệu xây dựng				Khác	Hàng hóa khác (quy đổi ra tiền)	Thời gian dự trữ (Từ... đến...)	Ghi chú
		Mỹ ăn liền	Lương khô	Gạo	Nước uống đóng chai	Các mặt hàng lương thực, thực phẩm (khác)	Xăng	Dầu diezen	Dầu hỏa	Tôn lợp	Tấm lợp bằng vật liệu khác	Đinh vít	Dây thép				
		Số lượng (thùng)	Số lượng (thùng)	Số lượng (tấn)	Số lượng (thùng)	Số lượng (tấn)	Số lượng (lít)	Số lượng (lít)	Số lượng (lít)	Số lượng (tám)	Số lượng (tám)	Số lượng (tấn)	Số lượng (tấn)		Số lượng (triệu đồng)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
Xã Sơn Bua																	
1	Cửa hàng Tạp hóa Thành Liều (thôn Mang He, xã Sơn Bua)	100	20	5	50	2	100				20		0,1			Từ tháng 5 đến tháng 12	
Xã Sơn Dung																	
1	Tạp hóa Bá Lệ	35	0	1	25	1	100	0	0	0	0	0	0	0	50	Tháng 9 đến tháng 12/2025	
2	Cơ Sở cửa sắt - Nhôm kính Inox Thảo Huy VLXD Thảo Huy	0	0	0	0	0,2	0	0	0	100	50	0,2	0,02	0	40	Tháng 9 đến tháng 12/2025	
Xã Sơn Lập																	
1	Tạp hóa Thị Sa, (Thôn Mang Trầy)	30	20	0,5	20	0,1	60								40	Từ tháng 5 đến tháng 12	
2	Tạp hóa Nga Lợi, (Thôn Mang Trầy)	30	20	0,5	20	0,1	60								40	Từ tháng 5 đến tháng 12	
3	Tạp hóa Nga Minh, (Thôn Mang Trầy)	50	30	0,5	30	0,2	60								50	Từ tháng 5 đến tháng 12	
4	Tạp hóa Bà Năm, (Thôn Mang Trầy)	30	20	0,5	20	0,1	60								40	Từ tháng 5 đến tháng 12	
5	Tạp hóa Cô Thủy, (Thôn Tà Ngàm)	150	60	2	30	1	120	50	30	80	40	0,1	0,1		150	Từ tháng 5 đến tháng 12	
6	Tạp hóa Việt An (Thôn Tà Ngàm)	100	40	1	20	1	60	50	20			0,1	0,1		120	Từ tháng 5 đến tháng 12	
7	Tạp hóa Trúc Văn , (Thôn Mang Rễ)	50	30	1	15	0,2	60					0,1	0,1		50	Từ tháng 5 đến tháng 12	

8	Tạp hóa, Chung Phụng, (Thôn Mang Rễ)	70	50	2	25	1	90					0,1	0,1		100	Từ tháng 5 đến tháng 12	
9	Tạp hóa Lập Anh, (Thôn Mang Rễ)	50	30	1	15	0,2	120	150		50	10	0,1	0,1		120	Từ tháng 5 đến tháng 12	
10	Tạp hóa Cô Minh (Thôn Mang Rễ)	50	30	1	20	1	90					0,1	0,1		100	Từ tháng 5 đến tháng 12	
Xã Sơn Liên																	
1	Cửa hàng Tạp hóa Cương Hồng, Bình Thúy (Thôn Nước Vượng)	300	100	5	70	2	200	100	100	100	20	0,1	0,1		100	Từ tháng 5 đến tháng 12	
Xã Sơn Long																	
1	Cửa hàng Tạp hóa Vũ Hà, Dũng Diễm (Thôn Mang Hin)	400	100	3	50	2	300	150	100	100	20	0,05	0,05		100	Từ tháng 5 đến tháng 12	
Xã Sơn Màu																	
1	UBND xã Sơn Màu	40		1	20	0,04					2					Tháng 9 đến tháng 12/2025	
Xã Sơn Mùa																	
1	UBND xã Sơn Mùa	40		1	50	0,07					5					Tháng 9 đến tháng 12/2025	
Xã Sơn Tân																	
1	Tạp hóa Hồng Hà	50	0	5	20	2	50	0	0	100	50	0,2	0,1	0	250	Tháng 9 đến tháng 12/2025	

2	Tạp hóa Cô Vân	10	0	2	5	0,2	30	0	0	0	0	0	0	50	Tháng 9 đến tháng 12/2025	Thôn Bãi Màu	
3	Tạp hóa Tuấn Lệ	30	0	0	10	0,2	30	0	0	0	0	0	0	70	Tháng 9 đến tháng 12/2025		
4	Tạp hóa Cô Chức	30	0	2	10	0,5	50	0	0	0	0	0	0	100	Tháng 9 đến tháng 12/2025		
5	Tạp hóa Cô Trinh	5	0	2	0	0,1	0	0	0	0	0	0	0	20	Tháng 9 đến tháng 12/2025		
6	Tạp hóa Tùng Hội	10	0	0	0	0,1	30	0	0	100	50	0,1	0,1	0	50		Tháng 9 đến tháng 12/2025
7	Tạp hóa Trang Hiếu	5	0	2	2	0,1	30	0	0	0	0	0	0	0	30	Tháng 9 đến tháng 12/2025	Thôn Đăk Be
8	Tạp hóa Bé Uyên	5	0	2	5	0,1	30	0	0	0	0	0	0	0	30	Tháng 9 đến tháng 12/2025	Thôn Ra Nhua
9	Tạp hóa Tuấn Tuyền	5	0	2	5	0,1	30	0	0	0	0	0	0	0	30	Tháng 9 đến tháng 12/2025	
10	Tạp hóa Chi Loan	10	0	2	5	0,1	30	0	0	0	0	0	0	0	40	Tháng 9 đến tháng 12/2025	
11	Tạp hóa Duy Tuyền	10	0	2	5	0,1	30	0	0	0	0	0	0	0	40	Tháng 9 đến tháng 12/2025	
12	Tạp hóa Thủy Hường	5	0	2	2	0,1	30	0	0	0	0	0	0	0	20	Tháng 9 đến tháng 12/2025	Thôn Tà Đô
13	Tạp hóa Hà Cường	5	0	2	0	0,1	20	0	0	0	0	0	0	0	10	Tháng 9 đến tháng 12/2025	
14	Tạp hóa Cô Thanh	10	0	2	2	0,1	30	0	0	0	0	0	0	0	25	Tháng 9 đến tháng 12/2025	
15	Tạp hóa Bạch Chính	2	0	1	0	0,1	20	0	0	0	0	0	0	0	10	Tháng 9 đến tháng 12/2025	
16	Tạp hóa Hức Kiệt	2	0	0	0	0,1	20	0	0	0	0	0	0	0	10	Tháng 9 đến tháng 12/2025	
17	Tạp hóa Hương Nha	5	0	0	0	0,1	20	0	0	0	0	0	0	0	10	Tháng 9 đến tháng 12/2025	
18	Tạp hóa Cô Minh	5	0	2	0	0,1	0	0	0	0	0	0	0	0	10	Tháng 9 đến tháng 12/2025	
Xã Sơn Tịnh																	
1	Cửa hàng Tạp hóa My My, Hải Hòa, Vân Nguyên, Cảnh Thủy, Cô Hợi, Cô Ngọ, (Thôn Xà Ruông), Cửa hàng Tạp hóa Chi Hương (Thôn Ka Năng)	100	100	3	100	2	150	100	100	100	20	0,05	0,05		50	Từ tháng 4 đến tháng 12	
Tổng cộng		1829	650	59	651	18,51	2110	600	350	730	287	1,3	1,12	0	1955		